TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 26/05/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông **Đặng Trung Thành**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông **Nguyễn Xuân Thuật**
- Ông **Nguyễn Văn Trình**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B : Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B - tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Bà **Lê Thị Hạnh**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 05 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 04 năm 2021theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST- HS ngày 10/05/2021 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn Th, sinh năm: 1996, Nơi cư trú: Thôn Cầu Bã, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn T (đã chết); Con bà: Trần Thị Đ, sinh năm: 1960; Vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 31/7/2014: Cướp giật tài sản, TAND huyện B xử 15 tháng tù giam, ra tù về địa phương ngày 15/10/2015, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 24/12/2020, chuyển tạm

giam ngày 31/12/2020 Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1. Anh Nguyễn Tiến N, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Thôn Văn Minh, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: Thôn Văn Minh, xã C, huyện B, thành phố Hà Nội.

3. Bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: Thôn Cầu Bã, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh N, anh S vắng mặt; bà Đ có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/12/2020, Hoàng Văn Th đang ở Dốc Đội 10 thuộc Thôn Thanh Lũng, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội thì có Nguyễn Tiến N gọi điện thoại vào số điện thoại 0358527109 của Th. N nói: "Anh Th à, có đồ không để cho em hai cái, mỗi cái ba trăm". Do đang có sẵn ma túy đá trên người nên Th trả lời N: "Ừ, lúc nào lên đến T thì gọi cho anh". Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, N gọi điện thoại lại cho Th nói N đến T rồi, sau đó Th hẹn N đi đến cổng làng thôn Đông Phong, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Lúc này, Th lấy từ trong túi áo ngực phía trong bên trái áo khoác Th đang mặc ra 02 túi nilong màu trắng có kích thước khoảng 1,5x2cm bên trong đều chứa ma túy đá. Th cầm 02 túi ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave gắn biển kiểm soát 29Z5- 4558 đến cổng làng thôn Đông Phong, xã T, huyện B, Hà Nội để bán cho N 02 túi ma túy đá với giá 600.000 đồng với mục đích kiếm lời. Khi đi đến cổng làng thôn Đông Phong, Th thấy N và Nguyễn Văn S là người N nhờ chở N đi đang đứng gần đó. Th đi đến gặp N để bán ma túy cho

N, khi vừa gặp N chưa kịp bán ma túy cho N thì bị lực lượng công an xã T phát hiện bắt quả tang. Qua kiểm tra đối với Th, lực lượng công an phát hiện thu giữ trên tay trái của Th 02 túi nilon màu trắng có kích thước khoảng 1,5x2cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng. Th khai nhận đây là 02 túi ma túy tổng hợp dạng đá của Th, Th mang theo với mục đích để bán cho N với giá 600.000 đồng để kiếm lời. Kiểm tra đối với N, lực lượng công an phát hiện thu giữ số tiền 600.000 đồng, N khai nhận đó là số tiền N mang theo để mua ma túy của Th. Sau đó lực lượng công an đã tiến hành niêm phong tang vật, lập biên bản rồi đưa Th, N và S cùng tang vật về trụ sở Công an xã T để điều tra, làm rõ.

Ngày 25/12/2020 Cơ quan CSĐT đã Quyết định trưng cầu giám định số tang vật thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 25/KLGĐ- PC09 ngày 01/01/2021 của Phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: *Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng 0,273 gam đều là ma túy loại Methamphetamine.*

Tại Cơ quan CSĐT, Th khai nhận rõ ngày 24/12/2020 Th đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho N, mục đích Th mang ma túy đi bán là để kiếm lời. Ngày 24/12/2020 là lần đầu tiên Th mang ma túy đi bán cho N, ngoài ra Th không bán ma túy cho ai khác thêm lần nào nữa.

Về nguồn gốc 02 túi ma túy đá của Th đã bị thu giữ ngày 24/12/2020, Th khai là do vào ngày 23/12/2020 Th đi đến khu vực bến xe Thị xã Sơn Tây, Hà Nội gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi (Th không biết họ tên, địa chỉ). Qua nói chuyện Th biết người này có bán ma túy đá nên Th đã mua được của người đàn ông này 02 túi ma túy đá với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th cất giấu trong người rồi đi về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Th đã lấy một ít ma túy đá ở một trong hai túi ma túy vừa mua được ra sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại trong 02 túi ma túy Th cất vào trong túi áo ngực phía trong bên trái áo khoác Th đang mặc. Đến ngày 24/12/2020, khi N gọi điện hỏi mua ma túy đá của Th, do đang có sẵn ma túy trên người nên Th đã đồng ý bán 02 túi ma túy đá đó

cho N với giá 600.000đ khi vừa gặp N để bán ma túy cho N thì bị phát hiện bắt giữ.

Đối với người đàn ông Th khai nhận là người đã bán cho Th 02 túi ma túy với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) vào ngày 23/12/2020 tại khu vực bến xe Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Căn cứ lời khai của Th nhận thấy không có căn cứ để xác định rõ con người cụ thể, nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Tiến N là người đi mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa mua được ma túy thì bị bắt quả tang. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu thì kết quả của N là dương tính với ma túy. Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt VPHC đối với N về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 NĐ- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013 hình thức phạt "Cảnh cáo", đồng thời thông báo về địa phương để theo dõi, quản lý.

Đối với Nguyễn Văn S là người N nhờ chở đi mua ma túy, nhưng S không biết việc N nhờ đưa đi mua ma túy nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Hoàng Văn Th do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, màu đen, đã cũ, số imei: 353101117399427; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, đã cũ, hỏng bàn phím, số imei: 356005080258741 thu giữ của Hoàng Văn Th.

- 01 (một) cân tiểu li hình tròn, có đường kính khoảng 9,6cm màu đen bạc thu giữ của Hoàng Văn Th.

- 01 đăng ký xe mô tô số 004287 tên chủ xe Nguyễn Văn S, xe BKS: 29Z5-4558 và 01 căn cước công dân số 001096023333 mang tên Hoàng Văn Th.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu XAOMI, màu trắng, đã cũ, số imei 1: 868774032042310, số imei 2: 868774032042328 thu giữ của Nguyễn Tiến N.

- Số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Tiến N.

- 01(một) xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ- đen, đã cũ, BKS: 29Z5-4558, số khung: 334132, số máy: 5434219 thu giữ của Hoàng Văn Th. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu trên hệ thống dữ liệu xe máy vật chứng, kết quả chiếc xe trên không phải tang vật của vụ án nào. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của bà Trần Thị Đ, là mẹ của Th. Bà Đ không biết việc Th mượn xe để đi bán ma túy.

Đối với vật chứng trên Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã ra Quyết định chuyển đến Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 39/2021/CT- VKS ngày 15 tháng 04 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Hoàng Văn Th về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Hoàng Văn Th do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu phát mại tài sản sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, màu đen, đã cũ, số imei: 353101117399427; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, đã cũ, hỏng bàn phím, số imei: 356005080258741 thu giữ của Hoàng Văn Th.

- 01 (một) cân tiểu li hình tròn, có đường kính khoảng 9,6cm màu đen bạc thu giữ của Hoàng Văn Th.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu XAOMI, màu trắng, đã cũ, số imei 1: 868774032042310, số imei 2: 868774032042328 thu giữ của Nguyễn Tiến N.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Tiến N.

Tuyên trả 01(một) xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ- đen, đã cho bà Trần Thị Đ cũ, BKS: 29Z5- 4558, số khung: 334132, số máy: 5434219 và 01 đăng ký xe moto số 004287 tên chủ xe Nguyễn Văn S, xe BKS: 29Z5- 4558 cho bà Trần Thị Đ. Trả 01 căn cước công dân số 001096023333 mang tên Hoàng Văn Th cho Hoàng Văn Th.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hoàng Văn Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở xác định vào khoảng 15 giờ 40 ngày 24/12/2020, tại khu vực cổng làng thôn Đông Phong, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội, Hoàng Văn Th đã có hành vi bánh trái phép chất ma túy với khối lượng 0,273 gam Methamphetamine cho Nguyễn Tiến N với giá 600.000 đồng với mục đích kiếm lời thì bị bắt quả tang. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi bị cáo Hoàng Văn Th thực hiện ngày 24/12/2020 đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Hoàng Văn Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của khu vực xã T. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo Hoàng Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét bị cáo Hoàng Văn Th có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hoàng Văn Th có nhân thân xấu ngày 31/7/2014 phạm tội "Cướp giật tài sản", bị TAND huyện B xử 15 tháng tù giam, ra tù về địa phương ngày 15/10/2015, đã xóa án tích. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết

phải cách ly bị cáo Th ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 251 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Hoàng Văn Th không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông là người đã bán ma túy cho Th ở bến xe Sơn Tây theo lời khai của Th, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không rõ con người tên tuổi cụ thể. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Tiến N là người nghiện ma túy, mua ma túy để sử dụng nhưng chưa mua được ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và lập hồ sơ người nghiện thông báo về địa phương lập hồ sơ để quản lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn S là người N nhờ chở đi mua ma túy, nhưng S không biết việc N nhờ đưa đi mua ma túy. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về vật chứng vụ án: Cần Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Hoàng Văn Th do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu phát mãi sung công quĩ Nhà nước :

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, màu đen, đã cũ, số imei: 353101117399427; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, đã cũ, hỏng bàn phím, số imei: 356005080258741 thu giữ của Hoàng Văn Th.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu XAOMI, màu trắng, đã cũ, số imei 1: 868774032042310, số imei 2: 868774032042328 thu giữ của Nguyễn Tiến N.

- 01 (một) cân tiểu li hình tròn, có đường kính khoảng 9,6cm màu đen bạc thu giữ của Hoàng Văn Th.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Tiến N.

Đối với 01(một) xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ- đen, đã cũ, BKS: 29Z5- 4558, số khung: 334132, số máy: 5434219 và 01 đăng ký xe moto số 004287 tên chủ xe Nguyễn Văn S, xe BKS: 29Z5- 4558 và 01 căn cước công dân số 001096023333 mang tên Hoàng Văn Th. Do Th lấy xe của bà Đ đi bán ma túy nhưng bà Đ không biết. Do đó trả lại cho bà Trần Thị Đ chiếc xe máy và đăng ký xe trên là có căn cứ. Trả cho Hoàng Văn Th 01 căn cước công dân số 001096023333 mang tên Hoàng Văn Th.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn Th** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".***

2/ Áp dụng: Khoản 1, Điều 251; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo **Hoàng Văn Th 33** ***(Ba mươi ba)*** **tháng tù**. Thời hạn tù của bị cáo kể từ ngày 24/12/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong *(có chứa chất ma túy thu giữ đã qua giám định)* tại các mép dán có chữ ký tên của đối tượng Hoàng Văn Th.

Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà nước :

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, màu đen, đã cũ, số imei: 353101117399427; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105, đã cũ, hỏng bàn phím, số imei: 356005080258741 thu giữ của Hoàng Văn Th.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu XAOMI, màu trắng, đã cũ, số imei 1: 868774032042310, số imei 2: 868774032042328 thu giữ của Nguyễn Tiến N.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cân tiểu li hình tròn, có đường kính khoảng 9,6cm màu đen bạc thu giữ của Hoàng Văn Th.

Tịch thu sung công quĩ Nhà nước số tiền Nguyễn Tiến N dùng vào việc mua bán ma túy là: 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*). Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản số: 3949.0.1052741 tại Kho bạc Nhà nước huyện B ngày 12/05/2021.

Trả lại cho bà Trần Thị Đ 01 xe môtô nhãn hiệu HONDA Wave màu đỏ-đen, đã cũ, BKS: 29Z5- 4558, số khung: 334132, số máy: 5434219 và 01 đăng ký xe moto số 004287 tên chủ xe Nguyễn Văn S, xe BKS: 29Z5- 4558. Trả cho Hoàng Văn Th 01 căn cước công dân số 001096023333 mang tên Hoàng Văn Th

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 12/05/2021)

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Hoàng Văn Th, bà Trần Thị Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Tiến N, anh Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND B;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
-Những người tham gia Tố tụng;
-Lưu HS.

Đặng Trung Thành

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội

- VKSND Ba Vì;

- Công an Ba Vì;

- T.H.A Ba Vì;

-Những ng- ời tham gia tố tụng.

Đặng Trung Thành